

Lý do bên dưới của kỹ thuật này là khi Python interpreter đọc qua code Python thì nó sẽ chạy tất cả những lệnh mà nó thấy, từ trên xuống dưới.

Ví dụ nếu ta viết như sau thì nó sẽ in ra `day` `nhau` `hoc`

```
print "day",  
print "nhau",  
print "hoc"
```

Nhưng trước khi chạy những dòng code này Python Interpreter sẽ định nghĩa một số biến đặc biệt, trong đó có biến `__name__`. Nếu biến `__name__` này thuộc về một module mà ta include, trong ví dụ dưới đây Đặt có một file `daynhauhoc.py` và file này include module `whileloop`, thì biến `__name__` này sẽ được gán bằng tên của module đó.

Trong file `daynhauhoc.py` ta include `whileloop`

```
import whileloop
```

Trong file `whileloop.py` ta có dòng này

```
print "__name__ of whileloop.py is %s" % __name__
```

Thì kết quả khi chạy file `daynhauhoc.py` ta sẽ được

```
__name__ of whileloop.py is whileloop
```

Nếu biến `__name__` này nằm trong file mà ta chạy trực tiếp bằng lệnh `python`. Thì Python Interpreter, tức trình thông dịch của Python, sẽ gán `__name__` bằng `__main__`. Nếu ta thêm dòng này vào file `daynhauhoc.py`

```
print "__name__ of daynhauhoc.py is %s" % __name__
```

Thì ta sẽ có toàn bộ output là

```
__name__ of whileloop.py is whileloop  
__name__ of daynhauhoc.py is __main__
```